

Bản án số: 54/2022/KDTM-ST

Ngày: 01-7-2022

V/v: “Tranh chấp hợp đồng mua bán điện”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 7 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phạm Văn Thạnh.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Ngô Hữu Quang
2. Bà Nguyễn Thị Xuân Trinh

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Lê Thị Thom - Thư ký Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Bà Trần Thị Hồng Gấm – Kiểm sát viên

Ngày 01 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 64/2021/TLST-KDTM ngày 23 tháng 11 năm 2021 về “Tranh chấp hợp đồng mua bán điện” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 173/2022/QĐXXST-KDTM ngày 06 tháng 6 năm 2022, giữa các đương sự:

**1. Nguyên đơn:** Tổng Công ty Đ

Địa chỉ: Số 35 đường T, phường B, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Đỗ Trọng N, sinh năm 1967 (Giấy ủy quyền số 1107/UQ-PCTT ngày 06/10/2021 của Chi nhánh Tổng Công ty Đ – Công ty Đ TT).

Địa chỉ: Số 62 đường L, Phường M, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

**2. Bị đơn:** Hộ Kinh doanh T

Địa chỉ: Số 515 đường N, phường T (phường TP theo Chứng nhận số nhà số: 715/CN-UBND ngày 28/6/2017 của Ủy ban nhân dân Quận B), Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện của bị đơn: Bà Hồ Thị Kim C, sinh năm 1984

Địa chỉ: Số 39/1/33 đường Đ, phường T, thành phố H, tỉnh T.

(ông Đỗ Trọng N và bà Hồ Thị Kim C vắng mặt tại phiên tòa).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Tại Đơn khởi kiện ngày 06/10/2021 của Tổng Công ty Đ và quá trình giải quyết vụ án ông Đỗ Trọng N là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:

Ngày 17/8/2017, Chi nhánh Tổng Công ty Đ – Công ty Đ TT có ký Hợp đồng số 17/002437 với Hộ kinh doanh T do bà Hồ Thị Kim C là người đại diện về việc mua bán điện phục vụ mục đích sinh hoạt của Hộ Kinh doanh T.

Quá trình thực hiện hợp đồng, Hộ Kinh doanh T do bà Hồ Thị Kim C đại diện thanh toán đầy đủ và đúng hạn tiền điện sử dụng hàng tháng. Tuy nhiên, kể từ tháng 4/2020 đến nay Hộ Kinh doanh T không thanh toán tiền điện đúng hạn theo hợp đồng đã ký nêu trên, còn nợ tiền điện là 1.929.651 đồng (theo Hóa đơn số 4338486 ngày 09/4/2020, Hộ Kinh doanh T sử dụng điện từ ngày 05/3/2020 đến 04/4/2020).

Do Hộ Kinh doanh T vi phạm nghĩa vụ thanh toán tiền điện theo hợp đồng, nên Tổng Công ty Đ yêu cầu Tòa án giải quyết buộc Hộ Kinh doanh T do bà Hồ Thị Kim C là người đại diện phải thanh toán đủ số tiền điện còn nợ là 1.929.651 đồng cho Tổng Công ty Đ. Trả một lần ngay sau khi bản án, quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

*Bị đơn Hộ Kinh doanh T do bà Hồ Thị Kim C là người đại diện trình bày:*  
Bà không đồng ý với yêu cầu là buộc bà phải thanh toán cho Tổng Công ty Đ tiền điện còn nợ là 1.929,651 đồng. Lý do, bà chỉ đứng tên đăng ký kinh doanh giúp ông Lương Viết T kinh doanh mặt hàng thời trang mang tên T tại địa chỉ số 515 đường N, phường TP, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh. Từ ngày 05/3/2020 đến ngày 04/4/2020 bà không có mặt tại cửa hàng, cửa hàng đã trả mặt bằng, nên không sử dụng điện. Hiện bà đang ở Huế, kinh tế khó khăn, không có khả năng trả tiền cho Tổng Công ty Đ.

Tại phiên tòa hôm nay:

- Ông Đỗ Trọng N là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn vắng mặt (theo đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt đề ngày 20/4/2022).

- Bà Hồ Thị Kim C là người đại diện Hộ kinh doanh T vắng mặt (theo đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt đề ngày 06/5/2022).

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến của Viện kiểm sát:

- Thẩm phán được phân công thụ lý giải quyết vụ án đã thực hiện đúng, đầy đủ quy định về thẩm quyền thụ lý; việc xác định tư cách tham gia tố tụng; việc xác minh, thu thập chứng cứ, giao nhận chứng cứ; trình tự thụ lý, việc giao nhận thông báo thụ lý cho Viện kiểm sát và cho các đương sự đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Hội đồng xét xử và Thư ký đã thực hiện đúng các quy định chung về phiên tòa sơ thẩm, thủ tục bắt đầu phiên tòa, đảm bảo việc tranh tụng tại phiên tòa theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Việc tuân theo pháp luật tố tụng của người tham gia tố tụng: Đương sự thực hiện đúng quyền và nghĩa theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự .

- Về việc giải quyết vụ án:

Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên:

Chấp nhận yêu cầu của Tổng Công ty Đ buộc Hộ Kinh doanh T, do bà Hồ Thị Kim C là người đại diện phải thanh toán số tiền điện còn nợ là 1.929.651 đồng cho Tổng Công ty Đ.

Về án phí: Hộ Kinh doanh T do bà Hồ Thị Kim C là người đại diện phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, được xem xét tại phiên tòa, ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Tranh chấp giữa Tổng Công ty Đ và Hộ Kinh doanh T do bà Hồ Thị Kim C là người đại diện phát sinh từ Hợp đồng mua bán điện số 17/002437; mã khách hàng: PE05000061460-02JK540-1 ngày 17/8/2017, theo Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh số 41G8031571 đăng ký lần đầu ngày 09/8/2017 của Ủy ban nhân dân Quận 7 – Phòng Tài chính Kế hoạch thì đây là vụ án tranh chấp về kinh doanh, thương mại. Bị đơn là Hộ Kinh doanh T có địa chỉ kinh doanh tại số 515 đường N, phường T, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh. Theo quy định tại khoản 1 Điều 30, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

[2] Về sự có mặt của đương sự: Theo Đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt của ông Đỗ Trọng N là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn và bà Hồ Thị Kim C là người đại diện Hộ kinh doanh T. Căn cứ khoản 1 Điều 227 và khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[3] Về áp dụng pháp luật nội dung:

[3.1] Đối với yêu cầu khởi kiện của Tổng Công ty Đ yêu cầu Tòa án giải quyết buộc Hộ Kinh doanh T do bà Hồ Thị Kim C là người đại diện phải thanh toán đủ số tiền điện còn nợ là 1.929.651 đồng cho Tổng Công ty Đ. Trả một lần ngay sau khi bản án, quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật, Hội đồng xét xử xét thấy:

[3.2] Theo Hóa đơn số 4338486 ngày 09/4/2020 thì Hộ Kinh doanh T có sử dụng điện kỳ hóa đơn: tháng 4/2020 (31 ngày từ ngày 05/3/2020 đến 04/4/2020) với tổng số tiền là 1.929.651 đồng. Về phía bị đơn bà Hồ Thị Kim C là người đại diện Hộ Kinh doanh T không đồng ý với yêu cầu là buộc bà C phải thanh toán cho Tổng Công ty Đ tiền điện còn nợ là 1.929,651 đồng vì cho rằng bà chỉ đứng tên đăng ký kinh doanh giúp ông Lương Viết T kinh doanh mặt hàng thời trang mang tên T tại địa chỉ số 515 đường N, phường TP, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh. Từ ngày 05/3/2020 đến ngày 04/4/2020 bà không có mặt tại cửa hàng, cửa hàng đã trả mặt bằng, nên không sử dụng điện, nhưng không cung cấp tài liệu, chứng cứ để chứng minh. Tuy nhiên, bà Hồ Thị Kim C lại thừa nhận là hiện kinh tế khó khăn, không có khả năng trả tiền cho Tổng Công ty Đ. Tại Khoản 2 Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự 2015 quy định: *“Một bên đương sự thừa nhận hoặc không phản đối những tình tiết, sự kiện, tài liệu, văn bản, kết luận của cơ quan chuyên môn mà bên đương sự kia đưa ra thì bên đương sự đó không phải chứng minh”*. Như vậy, việc Hộ Kinh doanh T có sử dụng điện và còn nợ tiền điện là 1.929.651 đồng là có thật, nên yêu cầu của Tổng Công ty Đ là có cơ sở được chấp nhận.

[4] Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của Tổng Công ty Đ được chấp nhận, nên Hộ Kinh doanh T do bà Hồ Thị Kim C là người đại diện phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm về kinh doanh, thương mại là 3.000.000 đồng theo quy định tại Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ khoản 1 Điều 30, điểm b khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 khoản 1 Điều 273 và Điều 280 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;

- Căn cứ vào các Điều 24 và Điều 50 Luật Thương mại;

- Căn cứ vào các Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

- Căn cứ Điều 22, Điều 23 và khoản 2 Điều 46 Luật Điện lực sửa đổi, bổ sung năm 2012.

- Căn cứ Điều 26 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014;

- Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu của Tổng Công ty Đ.

Buộc Hộ Kinh doanh T do bà Hồ Thị Kim C là người đại diện phải trả cho Tổng Công ty Đ tiền điện còn nợ là 1.929.651 (một triệu chín trăm hai mươi chín ngàn sáu trăm năm mươi một) đồng) theo Hóa đơn tiền điện số 4338486 ngày 09/4/2020. Trả một lần ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật. Các bên đương sự thi hành bản án tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của Tổng Công ty Đ cho đến khi thi hành án xong khoản tiền phải trả cho Tổng Công ty Đ nêu trên, hàng tháng Hộ Kinh doanh T do bà Hồ Thị Kim C là người đại diện còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất cho vay cao nhất của Ngân hàng TMCP An Bình – CN Sài Gòn – Phòng giao dịch Khánh Hội tại thời điểm thanh toán tương ứng với số ngày chậm trả (theo thỏa thuận tại Điều 6 Các Điều khoản chung, kèm theo Hợp đồng mua bán điện số 17/002437 ngày 17/8/2017), nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Về án phí: Hộ Kinh doanh T do bà Hồ Thị Kim C là người đại diện phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm về kinh doanh, thương mại là 3.000.000 (ba triệu) đồng.

Hoàn trả lại cho Tổng Công ty Đ tiền tạm ứng án phí đã nộp là 3.000.000 (ba triệu) đồng, theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0013696 ngày 23/11/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Về quyền kháng cáo: Tổng Công ty Đ và Hộ Kinh doanh T do bà Hồ Thị Kim C là người đại diện vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo bản án sơ thẩm là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết. Viện kiểm sát nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh có quyền kháng nghị bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân TP.HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 7;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận 7;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP. (TK *Thom*)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phạm Văn Thạnh**

